

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 13/7/2017.

*“V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình - ly hôn, nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Thanh.

2. Bà Bùi Thị Hoàng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phụng.

Thư ký Tòa án ND thành phố Cao Lãnh.

Ngày 13/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2017/TLST-HNGĐ ngày 24/4/2017 về “tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/6/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Thị Thu N, sinh năm 1979.

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên lạc: Ấp 1, xã TN, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Văn M, sinh năm 1978.

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị N có mặt tại phiên tòa, anh M vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Thị Thu N trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu N và anh Nguyễn Văn M sống chung như vợ chồng từ năm 2004, hôn nhân do mai mối, không có tìm hiểu trước, có đăng ký kết hôn ngày 11/12/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu. Sau đó, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh M thiếu trách nhiệm với gia đình, thường xuyên say xỉn về nhà đánh đuổi vợ, con ra khỏi nhà, đi làm có tiền chỉ đi uống rượu và tiêu xài cá nhân, không phụ vợ lo cho gia đình

và lo cho con; chị N nhiều lần khuyên anh M nên sửa chữa lỗi lầm để vợ chồng cùng nuôi, dạy con nhưng anh M không thay đổi mà ngày càng quậy phá nhiều hơn. Chị Thu N bỏ về nhà cha mẹ ruột sống từ ngày 03/01/2016 (nhằm ngày 25/12/2015 al) và vợ chồng không sống chung từ đó đến nay. Trong thời gian xa nhau, vợ chồng có hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nay chị Thu N yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 22/12/2005, hiện con chung đang sống với chị Thu N. Sau khi ly hôn, chị Thu N yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Anh Nguyễn Văn M trình bày: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh M không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Thu N và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Văn M có địa chỉ tại xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn M trực tiếp ký nhận các văn bản tố tụng nhưng anh M không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị Thu N đồng ý việc xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn M tại phiên tòa theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn M theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Phạm Thị Thu N và anh Nguyễn Văn M được xác lập vào năm 2004, do hai anh chị tự nguyện và thừa nhận, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh ngày 11/12/2013 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Thu N và anh Nguyễn Văn M là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình sống chung, chị Thu N cho rằng vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau và mâu thuẫn ngày càng nhiều. Tại phiên tòa hôm nay, chị Thu N cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh M, anh M không có mặt tại phiên tòa để trình bày ý kiến về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Phạm Thị Thu N và anh Nguyễn Văn M có nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thu N, chị Phạm Thị Thu N được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Xét con chung: Chị Phạm Thị Thu N và anh Nguyễn Văn M có 01 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 22/12/2005, hiện con chung đang sống chung với chị Thu N. Sau khi ly hôn, chị Thu N yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy chị Thu N đã nuôi cháu Hằng thời gian dài, có cuộc sống ổn định. Hơn nữa, cháu Hằng là con gái sống với mẹ sẽ phù hợp tâm, sinh lý nhiều hơn, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Hằng là được sống chung với chị Thu N nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Thu N, tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 22/12/2005 cho chị Thu N trực tiếp nuôi theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thu N không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung, anh M không có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét tài sản chung và nợ chung: Chị Thu N trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ ai và không cho ai nợ, anh M không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Thu N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Thu N, chị Phạm Thị Thu N được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Thu N, tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 22/12/2005 cho chị Phạm Thị Thu N trực tiếp nuôi, hiện con chung đang sống với chị Thu N.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Phạm Thị Thu N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 13344 ngày 21/4/2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp, như vậy chị Thu N đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phạm Thị Thu N có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Nguyễn Thị Cẩm Trinh

Nơi nhận:

- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Để thi hành
Thành phố Cao Lãnh, ngày 22 tháng 8 năm 2017
**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Nguyễn Thị Cẩm Trinh